TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 299/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------*&*----------
Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 234/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017

*** Nguyên đơn**: Chị Đặng Thị Lan A, sinh năm 1987

HKTT và trú tại: Tổ 3 phường C, quận L, thành phố Hà Nội

*** Bị đơn**: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1983

HKTT và trú tại: Tổ 3 phường C, quận L, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 211, 212, 213,147của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ pháp lệnh về án phí, lệ phí Toà án

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 234/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Thị Lan A và anh Nguyễn Hồng Q

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Nguyên đơn**: Chị Đặng Thị Lan A, sinh năm 1987

HKTT và trú tại: Tổ 3 phường C, quận L, thành phố Hà Nội

*** Bị đơn**: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1983

HKTT và trú tại: Tổ 3 phường C, quận L, thành phố Hà Nội

3/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Về con chung: Chị Lan A và anh Q xác nhận có 02 con chung là: Nguyễn Hữu Hồng T, sinh ngày 20/10/2007 và Nguyễn Hồng Yến N, sinh ngày 05/01/2011

Khi ly hôn hai bên thoả thuận để anh Q trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung kể từ tháng 7/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Q không yêu cầu chị Lan A đóng góp phí nuổi nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con đối với chị Lan A cho đến khi anh Q có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Lan A có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3.2. Về tài sản, nhà ở chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Toà án không xem xét.

3.3. Về nợ chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Toà án không xem xét.

3.4. Về lệ phí: Chị Lan A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí HNGĐST và được hoàn lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005316 ngày 09/05/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND quận Long Biên.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TRẦN TỰ HIẾU